

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại
Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Đề án số 836/ĐA-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 161/QĐ-UBND ngày 07/02/2017 về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam; Số 174/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 về việc thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 38/TTr-STP ngày 24 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các thủ tục hành chính thuộc thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam (thay cho việc nộp hồ sơ và trả kết quả tại các cơ quan, đơn vị như đã được công bố trước đây).

Điều 3. Các Sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm niêm yết, công khai nội dung thủ tục hành chính tại nơi giải quyết theo đúng quy định hiện hành; tiếp tục rà soát các thủ tục hành

chính thuộc thẩm quyền giải quyết đưa ra thực hiện tại Trung tâm hành chính công tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt (*thông qua Sở Tư pháp*).

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy sự tỉnh, Trung tâm Hành chính công tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Trung tâm TTHCC tỉnh;
- Lưu: VT. NC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT
QUẢ TẠI TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH HÀ NAM**

(Kèm theo Quyết định số **158**/QĐ-UBND ngày **25** tháng 5 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam)



STT	Tên Thủ tục hành chính
CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC TỈNH	
A	SỞ TƯ PHÁP
I. Lĩnh vực Lý lịch tư pháp	
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng
2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội
3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam
II. Lĩnh vực Quốc tịch	
4	Thông báo có quốc tịch Việt Nam
5	Nhập quốc tịch Việt Nam
6	Trở lại quốc tịch Việt Nam
7	Thôi quốc tịch Việt Nam
III. Lĩnh vực Nuôi con nuôi	
8	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
9	Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
10	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
IV. Lĩnh vực Bồi thường nhà nước	
11	Xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
12	Giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
13	Chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
14	Trả lại tài sản trong hoạt động quản lý hành chính
15	Chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
16	Giải quyết khiếu nại lần đầu trong lĩnh vực Bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính
17	Giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự
18	Chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự
19	Trả lại tài sản trong hoạt động thi hành án dân sự
20	Chi trả tiền bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự

21	Giải quyết khiếu nại lần đầu trong lĩnh vực Bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự
22	Giải quyết khiếu nại lần hai trong lĩnh vực Bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự
V. Lĩnh vực Chứng thực	
23	Cấp bản sao từ sổ gốc
VI. Lĩnh vực Công chứng	
24	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
25	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
26	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
27	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
28	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng
29	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
30	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
31	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)
32	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự
33	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
34	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
35	Cấp lại Thẻ công chứng viên
36	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên
37	Thành lập Văn phòng công chứng
38	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng
39	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
40	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)
41	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng
42	Hợp nhất Văn phòng công chứng
43	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
44	Sáp nhập Văn phòng công chứng
45	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
46	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
47	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng

48	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
49	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
50	Thành lập Hội công chứng viên
VII. Lĩnh vực Luật sư	
51	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
52	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
53	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
54	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh
55	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
56	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
57	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
58	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
59	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
60	Hợp nhất công ty luật
61	Sáp nhập công ty luật
62	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh
63	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật
64	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
65	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư
66	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư
67	Giải thể Đoàn luật sư
68	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài
69	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
70	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
XIII. Lĩnh vực Giám định tư pháp	
71	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
72	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
73	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp
74	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp
75	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp
76	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp
77	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp

78	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp
79	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp
80	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng
81	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất
IX. Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
82	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật
83	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật
84	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh
85	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản
86	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động
87	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật
88	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh
89	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật
90	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật
91	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật
X. Lĩnh vực Đấu giá	
92	Đăng ký danh sách đấu giá viên
XI. Lĩnh vực Trọng tài Thương mại	
93	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài
94	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài
95	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài
96	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
97	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
98	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài
99	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
100	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
101	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
102	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
103	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

104	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
105	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
106	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
107	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài
108	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
109	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trường Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
110	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên
111	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
XII. Lĩnh vực Quản tài viên	
112	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
113	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
114	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
115	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản
116	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
117	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
118	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
119	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên
120	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
121	Gia hạn việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
122	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên
123	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
XIII. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	
124	Thủ tục công nhận và cấp thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý
125	Thủ tục cấp lại thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý
126	Thu hồi thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý
127	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
128	Thủ tục thay đổi giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật

129	Thủ tục thu hồi giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
130	Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý
131	Khiếu nại về từ chối thụ lý vụ việc trợ giúp pháp lý; không thực hiện trợ giúp pháp lý; thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý
XIV. Lĩnh vực Phổ biến Giáo dục pháp luật	
132	Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh
133	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh
B	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
I	Lĩnh vực Đường bộ
1	Thủ tục đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
2	Thủ tục cấp lại Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp bị quá hạn, bị mất
3	Thủ tục đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
4	Thủ tục đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
5	Thủ tục đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài.
6	Thủ tục cấp mới giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3, A4
7	Thủ tục cấp lại giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3, A4
8	Thủ tục cấp mới giấy phép đào tạo lái xe ô tô các hạng
9	Thủ tục cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô các hạng
10	Thủ tục cấp giấy phép xe tập lái
11	Thủ tục cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
12	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
13	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
14	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện phi thương mại và phương tiện thương mại phục vụ các công trình án hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, HTX trên lãnh thổ Lào
15	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện thương mại(áp dụng cho phương tiện kinh doanh vận tải)
16	Thủ tục gia hạn giấy phép liên vận Lào Việt và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào
17	Thủ tục cấp đăng ký xe máy chuyên dùng lần đầu
18	Thủ tục sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh
19	Thủ tục sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng khác tỉnh chuyển đến
20	Thủ tục xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng

21	Thủ tục đăng ký khai thác, điều chỉnh tăng tần suất chạy xe vận tải khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định
22	Thủ tục cấp phù hiệu, biển hiệu
23	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
24	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh do thay đổi nội dung của GPKD
25	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh do hết hạn
26	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh do bị mất hoặc hư hỏng
27	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường tỉnh đang khai thác.
28	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác.
29	Cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với các tuyến quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác.
30	Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường tỉnh.
31	Cấp phép thi công xây dựng nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường tỉnh.
32	Thẩm định hồ sơ đầu nối tạm có thời hạn vào quốc lộ đang khai thác.
33	Chấp thuận đầu nối tạm có thời hạn vào đường tỉnh đang khai thác.
34	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
35	Cấp phép sử dụng tạm thời 1 phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trên hệ thống đường tỉnh (trừ đoạn tuyến nằm trong phạm vi đô thị).
36	Gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời 1 phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trên hệ thống đường tỉnh (<i>trừ đoạn tuyến nằm trong phạm vi đô thị</i>).
37	Thủ tục thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo
38	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế
39	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế
40	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia
41	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
42	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
43	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
44	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
45	Đổi, cấp lại đăng ký, biển số và cấp đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng

46	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất
47	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn
48	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng
49	Gia hạn đối với phương tiện phi thương mại Campuchia lưu trú tại Việt Nam
50	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác
51	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt
52	Cấp biển hiệu ô tô vận tải khách du lịch
53	Cấp lại biển hiệu ô tô vận tải khách du lịch
54	Thủ tục cấp phù hiệu xe trung chuyển
55	Thủ tục cấp lại phù hiệu xe trung chuyển
56	Thủ tục cấp phù hiệu xe nội bộ
57	Cấp lại giấy phép xe tập lái
58	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt – Cam pu chia đối với phương tiện phi thương mại
59	Thủ tục gia hạn giấy phép liên vận Cam pu chia - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Cam pu chia
60	Thủ tục gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ.
61	Thủ tục gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ được TCĐBVN ủy thác quản lý.
II	Lĩnh vực Đường thủy nội địa
62	Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
63	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa, bến khách ngang sông
64	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
65	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.
66	Cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông.
67	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông
68	Thẩm định hồ sơ đối với việc xây dựng công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương.
69	Cho ý kiến bằng văn bản đối với việc xây dựng công trình (<i>trừ các công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng</i>) trên đường thủy nội địa địa phương.

70	Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với việc thi công các công trình trên đường thủy nội địa địa phương.
71	Chấp thuận điều chỉnh phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với việc thi công các công trình trên đường thủy nội địa địa phương.
72	Công bố hạn chế giao thông đối với trường hợp bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương.
73	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương trong trường hợp thi công công trình và tổ chức hoạt động thể thao, lễ hội, diễn tập.
74	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác
75	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
76	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc chuyển nơi đăng ký hộ khẩu thường trú sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.
77	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
78	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
79	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
80	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa
81	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang đăng ký phương tiện thủy nội địa
82	Thủ tục xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa
83	Thủ tục chấp thuận vận tải khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam
84	Thủ tục cấp, cấp lại giấy chứng nhận hoạt động dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương.
85	Thủ tục cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn.
86	Thủ tục kiểm tra cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

87	Công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa đối với đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương
88	Công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa đối với đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương
89	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương
90	Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông
91	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam
92	Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa
93	Thủ tục phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa.
94	Thủ tục đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa
C	BAN QUẢN LÝ KHU ĐẠI HỌC NAM CAO
I	Lĩnh vực Quản lý đầu tư
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư</i>).
2	Thủ tục điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>).
3	Thủ tục điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>).
4	Thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>).
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>).
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>).
7	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
8	Thủ tục hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
II	Lĩnh vực Quản lý quy hoạch xây dựng
9	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình.

10	Thủ tục cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình.
11	Thủ tục cấp Giấy phép di dời công trình.
12	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép xây dựng.
13	Thủ tục gia hạn Giấy phép xây dựng.
14	Thủ tục cấp lại Giấy phép xây dựng.
D	SỞ NỘI VỤ
I	Lĩnh vực Cán bộ, công chức, viên chức
1	Tiếp nhận, chuyển, điều động
II	Lĩnh vực Đào tạo, bồi dưỡng
2	Cử công chức, viên chức đi đào tạo Sau đại học
3	Hỗ trợ kinh phí đối với công chức, viên chức được cử đi đào tạo Sau đại học
III	Lĩnh vực Hội, tổ chức phi chính phủ
4	Thành lập tổ chức hội
5	Chia tách, hợp nhất, sáp nhập,
6	Giải thể hội
7	Đổi tên tổ chức hội
8	Tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
9	Phê duyệt điều lệ hội
10	Thành lập pháp nhân trực thuộc
11	Đặt văn phòng đại diện
12	Thành lập tổ chức quỹ xã hội, quỹ từ thiện
13	Sáp nhập, hợp nhất, chia tách quỹ
14	Đổi tên quỹ
15	Quỹ tự giải thể
16	Quỹ xin hoạt động trở lại
17	Thành lập và hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của Quỹ
18	Thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ
IV	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy
19	Thẩm định đề án thành lập tổ chức hành chính nhà nước
20	Thẩm định đề án tổ chức lại tổ chức hành chính nhà nước
21	Thẩm định đề án giải thể tổ chức hành chính nhà nước
22	Thẩm định đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
23	Thẩm định đề án tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
V	Lĩnh vực Tôn giáo
24	Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở trong tỉnh

25	Chấp thuận việc thành lập, chia tách, sát nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo cơ sở; thành lập giáo họ mới, nâng giáo họ lên giáo xứ
26	Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo
27	Chấp thuận đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm hành chính hoặc đã bị xử lý về hình sự
28	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo (hoặc đối với hoạt động tôn giáo đã đăng ký nhưng có sự tham gia của tín đồ, chức sắc tôn giáo nhiều huyện, hoặc ngoài TP thuộc tỉnh)
29	Chấp thuận hội nghị, đại hội của các tôn giáo mà không phải là hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo; hội nghị, đại hội cấp trung ương hoặc toàn đạo tổ chức tại địa bàn tỉnh
30	Chấp thuận các cuộc lễ của tổ chức tôn giáo diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo (có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, thành phố trong tỉnh hoặc tỉnh khác đến dự lễ)
31	Chấp thuận việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tôn giáo
32	Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh
33	Tiếp nhận đăng ký Hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thành phố thuộc tỉnh
34	Tiếp nhận đăng ký thụ phong Linh mục của đạo Công giáo; Thụ giới Sa di, Tỳ khiêu của đạo Phật, mục sư, mục sư nhiệm chức của đạo Tin lành.
35	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo có phạm vi trong tỉnh
36	Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thành phố trong tỉnh
37	Tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo
38	Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo
39	Thủ tục Chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh
VI	Lĩnh vực Khen thưởng
40	Cấp, đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, thất lạc.
41	Hiệp y để ngành dọc Trung ương Khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen cao.
42	Khen thưởng các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề của tỉnh.
43	Khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài
44	Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được
45	Đề nghị khen thưởng cho những cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài.
46	Khen thưởng theo thủ tục đơn giản (Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đợt xuất)
VII	Lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ

47	Thủ tục cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ
48	Thủ tục phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc
49	Thủ tục cấp bản sao, chứng thực lưu trữ
Đ	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
I	Lĩnh vực Báo chí
1	Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí
2	Cho phép tổ chức họp báo (trong nước)
3	Cho phép cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam họp báo
4	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài
5	Cho phép cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam đăng tin, bài phát biểu trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương
6	Cho phép cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam phát hành thông cáo báo chí
7	Cấp giấy phép xuất bản bản tin
II	Lĩnh vực Bưu chính
8	Cấp giấy phép bưu chính nội tỉnh
9	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính nội tỉnh
10	Cấp lại giấy phép bưu chính nội tỉnh hết hạn
11	Cấp lại giấy phép bưu chính nội tỉnh khi mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
12	Xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
13	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
III	Lĩnh vực Công nghệ thông tin, điện tử
14	Thông báo thời gian chính thức cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
15	Thông báo thay đổi trụ sở chính nhưng vẫn trong cùng một tỉnh, thành phố, văn phòng giao dịch, địa chỉ cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
16	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
17	Thông báo thời gian chính thức cung cấp trò chơi điện tử trên mạng
18	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt
19	Thông báo thời gian chính thức bắt đầu cung cấp trò chơi G2, G3, G4 trên mạng cho công cộng
20	Thông báo thay đổi tên miền trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động), thể loại trò chơi (G2, G3, G4)

21	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng
IV	Lĩnh vực Phát thanh - Truyền hình
22	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
23	Đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
V	Lĩnh vực Xuất bản
24	Cấp giấy phép hoạt động in
25	Cấp lại giấy phép hoạt động in
26	Đăng ký hoạt động cơ sở in
27	Thay đổi thông tin hoạt động cơ sở in
28	Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho nước ngoài
29	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
30	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
31	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
32	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
33	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài
34	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
35	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
36	Cấp giấy xác nhận đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
37	Xác nhận chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
38	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh
VI	Lĩnh vực Thông tin điện tử
39	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
40	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
41	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
42	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
E	SỞ TÀI CHÍNH
I	Lĩnh vực Tin học Thống kê
1	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách
II	Lĩnh vực quản lý Giá
2	Thủ tục Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh
3	Thủ tục Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh
4	Thủ tục lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá

III	Lĩnh vực quản lý Công sản
5	Trình tự, thủ tục điều chuyển TSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm của UBND cấp tỉnh
6	Trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng TSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh
7	Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.
8	Trình tự thực hiện sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công ty nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn quản lý, sử dụng.
9	Thủ tục hành chính về chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
10	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
11	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
12	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương.
13	Trình tự xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn Nhà nước khi dự án kết thúc.
14	Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước
15	Thủ tục Báo cáo kê khai, kiểm tra, lập phương án xử lý đất, tài sản gắn liền với đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
16	Thủ tục Xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
17	Thủ tục Xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ.
18	Thủ tục Hỗ trợ ngừng việc, nghỉ việc cho người lao động tại đơn vị phải di dời
19	Thủ tục Hỗ trợ ngừng sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp phải di dời
20	Thủ tục Hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp phải di dời.
21	Thủ tục Hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp phải di dời
22	Thủ tục Hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới cho đơn vị phải di dời.
23	Thủ tục Ứng trước vốn cho đơn vị phải di dời thuộc địa phương quản lý.
24	Thủ tục Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.
25	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
26	Trình tự, thủ tục báo cáo kê khai tài sản nhà nước

27	Thủ tục giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh
28	Trình tự xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.
IV	Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
29	Thủ tục Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Tỉnh.
30	Thủ tục phê duyệt phương án cổ phần hóa thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh.
31	Thủ tục cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
32	Thủ tục quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản
33	Thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước
34	Thủ tục tạm ứng kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
35	Thủ tục thanh toán kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
36	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
37	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
38	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ
39	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ
40	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
41	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
42	Thủ tục thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển
43	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương
44	Thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất
G	SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
I	Lĩnh vực Văn hoá
*	Văn hoá cơ sở
1	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường
2	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội
3	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
4	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn
5	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
6	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

8	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
*	Nghệ thuật biểu diễn
9	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương
10	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
11	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu
12	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
13	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
14	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
15	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu
*	Di sản văn hoá
16	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
17	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập
18	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
19	Cấp Giấy phép khai quật khẩn cấp
20	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương
21	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
22	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích
23	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh giám định cổ vật
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh giám định cổ vật
26	Cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
27	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
28	Cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hành nghề tu bổ di tích
29	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hành nghề tu bổ di tích
*	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
30	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật
31	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật
32	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
33	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam

34	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ
35	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc
36	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm
37	Vận động sáng tác, trại sáng tác, thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam
*	Xuất khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh
38	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương
39	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của tổ chức, cá nhân ở địa phương
*	Nhập khẩu văn hóa phẩm nhằm mục đích kinh doanh
40	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu
41	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu
42	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
*	Thư viện
43	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 2.000 bản trở lên
*	Điện ảnh
44	Cấp giấy phép phổ biến phim: - Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến.
45	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)
*	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ
46	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ
II	Lĩnh vực Thể thao
47	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
48	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao
49	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker
50	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình

51	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ đạo giải trí
52	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn
53	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao
54	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt
55	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ
56	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn võ Cổ truyền và Vovinam
57	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều bay động cơ
58	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức luyện tập quyền anh
59	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo
61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bóng đá
62	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bóng bàn
63	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động cầu lông
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin
65	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
66	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao
67	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo
68	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng.
III	Lĩnh vực Du lịch
*	Khách sạn
69	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác

70	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác.
71	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
72	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch.
73	Xếp hạng 3 sao, 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch
74	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng 3 sao, 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch.
75	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm du lịch
76	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm du lịch
*	Lữ hành
77	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
78	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
79	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
80	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
81	Cấp Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế
82	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch
83	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
84	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch
85	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch
86	Cấp giấy xác nhận xe ô tô đạt tiêu chuẩn vận chuyển khách du lịch
IV	Lĩnh vực Gia đình
87	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
88	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
89	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
90	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
91	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
92	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
93	Cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình

94	Cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
95	Cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
96	Cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
H	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
I	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y
1	Kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm.
2	Đăng ký kiểm dịch động vật thủy sản sử dụng làm giống vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh; động vật thủy sản thương phẩm, sản phẩm động vật thủy sản xuất phát từ vùng công bố dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.
3	Cấp chứng chỉ hành nghề thú y
4	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y
5	Đăng ký cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
6	Cấp chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở chăn nuôi tập trung; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ; kho lạnh bảo quản động vật tươi sống, sơ chế, chế biến bảo quản sản phẩm động vật; cơ sở ấp trứng, sản xuất, kinh doanh con giống; khu cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, cơ sở thu gom động vật, sản phẩm động vật; cơ sở xét nghiệm, chuẩn đoán bệnh động vật.
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y, thú y thủy sản.
8	Cấp giấy thông báo tiếp nhận công bố hợp quy hàng hoá thức ăn chăn nuôi
9	Thủ tục nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư, gói thầu của đối với dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ
10	Thủ tục nghiệm thu dự án hoàn thành đối với dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ
II	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
11	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật
12	Đăng ký công bố hợp quy
13	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương.
14	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
16	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
17	Cấp giấy chứng nhận tập huấn an toàn về hóa chất bảo vệ thực vật.
18	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc bảo vệ thực vật.
19	Cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật
20	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện về chuyên môn giống cây trồng phục vụ cho sản

	xuất kinh doanh
21	Công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
22	Cấp lại Giấy chứng nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
23	Chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
24	Chỉ định lại, mở rộng phạm vi chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, lĩnh vực giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
II	Lĩnh vực Thủy sản
25	Thủ tục đăng ký bè cá
26	Cấp giấy thông báo kết quả kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu
III	Lĩnh vực Phát triển nông thôn
27	Công nhận nghề truyền thống
28	Công nhận làng nghề
29	Công nhận làng nghề truyền thống
30	Di dân trong vùng dự án
31	Thu hồi giấy công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống
32	Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn
33	Phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (áp dụng cho phê duyệt lần đầu và điều chỉnh, bổ sung, kéo dài thời gian thực hiện Dự án hoặc phương án cánh đồng lớn)
IV	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản
34	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm
35	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
36	Đăng ký lần đầu xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm
37	Đăng ký lại xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm
38	Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm
39	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn
VI	Lĩnh vực Kiểm lâm
40	Phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác gỗ rừng trồng tập trung bằng vốn ngân sách, viện trợ không hoàn lại của các tổ chức thuộc tỉnh
41	Phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác gỗ rừng trồng phòng hộ do Nhà nước đầu tư của các tổ chức thuộc tỉnh
42	Thanh lý rừng trồng không có khả năng thành rừng đối với rừng trồng thuộc địa

	phương quản lý
43	Đăng ký trại nuôi sinh sản, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại Phụ lục I của Công ước CITES
44	Đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam, không quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES
45	Đăng ký Trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại các Phụ lục II và III của Công ước CITES
46	Đăng ký Trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, các loài động vật, thực vật hoang dã thông thường
47	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi gấu
48	Cấp giấy phép vận chuyển gấu
49	Giao nộp gấu cho nhà nước
50	Cấp Giấy phép vận chuyển đặc biệt
51	Công nhận cây trội (cây mẹ)
52	Công nhận giống cây trồng lâm nghiệp mới tại tỉnh
53	Công nhận rừng giống chuyển hoá
54	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ cải tạo rừng
55	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác
VII	Lĩnh vực Thủy lợi
56	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 1, 2, 6, 7, 8, 10 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004
57	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
58	Cấp giấy phép cho việc khai thác các hoạt động du lịch, thể thao có mục đích kinh doanh; hoạt động nghiên cứu khoa học làm ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình và các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
59	Cấp giấy phép cho các hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
60	Cấp giấy phép cho hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ không gây tác hại khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
61	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc loại rễ ăn sâu trên 1m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
62	Gia hạn sử dụng, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi
63	Cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi
64	Thẩm định các công trình nạo vét kênh mương thực hiện kế hoạch làm thủy lợi Đông Xuân hàng năm

65	Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp & PTNT cấp phép vận chuyển trên đê
66	Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp & PTNT cấp phép xây dựng công trình trong hành lang bảo vệ đê điều
VIII	Lĩnh vực Xây dựng cơ bản
67	Thẩm định dự án xây dựng cơ bản
IX	Lĩnh vực Nước sạch
68	Báo cáo kê khai công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
I	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
I	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
4	Giải thể trường trung học phổ thông
5	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên
6	Sáp nhập, giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên
7	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên
8	Thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học
9	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ, tin học
10	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học
11	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học
12	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia
13	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia
14	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia
15	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia
16	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia
17	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên
18	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên
19	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học
20	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (<i>Bao gồm trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên</i>)
21	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học
23	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non
24	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

25	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
26	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường Đại học tư thục
27	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường Đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
28	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
29	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông
30	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
31	Cho phép hoạt động trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
32	Tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
33	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài
II	Lĩnh vực Quy chế, tuyển sinh
34	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông
35	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học
36	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam
III	Lĩnh vực hệ thống văn bản, chứng chỉ
37	Cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc
38	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ
39	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp.
J	SỞ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
I	Lĩnh vực Lao động - Tiền lương
1	Thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc
2	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động
3	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm pu chia
4	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp (đối với các Doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp: Đồng Văn 1; Đồng Văn 2; Đồng Văn 3; KCN Hòa mạc; KCN Châu Sơn; Cụm Tây nam Phủ Lý)
5	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý Công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu
6	Xếp hạng công ty TNHH Một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (từ hạng III cho đến hạng Tổng công ty và tương đương)
7	Đăng ký Thỏa ước lao động tập thể của Doanh nghiệp (đối với các Doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp: Đồng Văn 1; Đồng Văn 2; Đồng Văn 3; KCN Hòa mạc; KCN Châu Sơn; Cụm Tây nam Phủ Lý)
8	Phê duyệt phương án giải quyết lao động dôi dư tại Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu

9	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động
10	Báo cáo về tình hình cho thuê lại lao động
II	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
11	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ xã hội
12	Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội
13	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội
14	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật
15	Cấp lại và điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật
16	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh lao động từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
17	Gia hạn Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh lao động từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
18	Cấp, cấp lại và điều chỉnh giấy phép hoạt động chăm sóc người cao tuổi
III	Lĩnh vực Người có công
19	Giải quyết chế độ đối với Thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
20	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ. - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra.
21	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác
22	Giám định vết thương còn sót
23	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
24	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ Người có công
25	Di chuyển hồ sơ Người có công với cách mạng
26	Giám định vết thương tái phát
27	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
IV	Lĩnh vực Việc làm – An toàn lao động
28	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày
29	Đăng ký hợp đồng cá nhân cho lao động đi làm việc tại Đài Loan
30	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
31	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
32	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm

33	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (đối với các Doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp: Đồng Văn 1; Đồng Văn 2; Đồng Văn 3; KCN Hòa mạc; KCN Châu Sơn; Cụm Tây nam Phủ Lý)
34	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (đối với các Doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp: Đồng Văn 1; Đồng Văn 2; Đồng Văn 3; KCN Hòa mạc; KCN Châu Sơn; Cụm Tây nam Phủ Lý)
35	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm
36	Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động
37	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa
38	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động
39	Báo cáo công tác An toàn, vệ sinh lao động
40	Khai báo các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động
41	Thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Cơ sở
V	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp
42	Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp
43	Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với doanh nghiệp
44	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp
VI	Lĩnh vực Tổ chức cán bộ
45	Xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội
K	SỞ Y TẾ
I	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh
1	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền.
2	Thành lập và cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Sở Y tế, và thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ngân hàng mô tư nhân, ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, dược tư thực trên địa bàn quản lý.
3	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.
4	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam.
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối

	với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa.
12	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
13	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động)
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
20	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
21	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
23	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự
24	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ
25	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ
26	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm
27	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng
28	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế
29	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế
30	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
31	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên

32	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi
33	Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự
34	Khám sức khỏe định kỳ
35	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn
36	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn
37	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình trước ngày 01/01/2016
38	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình từ ngày 01/01/2016
39	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh
40	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh
41	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình độc lập
42	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa
43	Cấp bổ sung lồng ghép nhiệm vụ của phòng khám bác sỹ đối với trạm y tế cấp xã
44	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình khi thay đổi địa điểm
45	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
46	Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa
47	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
48	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
49	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
50	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
51	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
52	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa.
53	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa.

54	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền
55	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh.
56	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh
57	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm
58	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
59	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
60	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà
61	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
62	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh
63	Cấp giấy phép hoạt động đối khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã
64	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
65	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh
66	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
67	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.
II	Lĩnh vực Dược
68	Cấp chứng chỉ hành nghề dược
69	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược do mất, hư hỏng hoặc rách nát, Chứng chỉ hành nghề hết hiệu lực (đối với Chứng chỉ đã cấp có thời hạn 5 năm), thay đổi thông tin của cá nhân đăng ký hành nghề dược
70	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc
71	Cấp bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc
72	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc (đối với Giấy chứng nhận có thời hạn)
73	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hư hỏng, rách nát, thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng

	ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc
74	Cấp mới Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)
75	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP)
76	Cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền
77	Công bố, công bố lại sản phẩm mỹ phẩm
78	Cấp thẻ Người giới thiệu thuốc
79	Đăng ký Hội thảo, giới thiệu thuốc cho cán bộ y tế
80	Quảng cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm
III	Lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng
81	Cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có qui chuẩn kỹ thuật dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba)
82	Cấp lại giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.
83	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
84	Cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm có qui chuẩn kỹ thuật dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bên thứ nhất).
85	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
86	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
87	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
88	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo
89	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo
90	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức
91	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân
92	Cấp giấy xác nhận bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật sản xuất trong nước
IV	Lĩnh vực Giám định Y khoa
93	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của y tế ngành, bệnh viện tư nhân thuộc địa bàn quản lý đủ điều kiện thực hiện can thiệp y tế để xác định lại giới tính

94	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.
95	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 18 tuổi trở lên.
96	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người chưa đủ 16 tuổi.
97	Khám GDYK đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
98	Khám GDYK đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đã được công nhận và đang hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trước ngày 01 tháng 9 năm 2012.
99	Khám GDYK đối với Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP.
100	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học.
101	Giám định để thực hiện chế độ tử tuất cho thân nhân của người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.
102	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện
103	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
104	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
105	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
106	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
V	Lĩnh vực Tổ chức, cán bộ
107	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần
108	Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần
VI	Lĩnh vực Dân số và kế hoạch hóa gia đình
109	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
110	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh
111	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng
VII	Lĩnh vực Tài chính y tế
112	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua thuốc đối với các cơ sở khám, chữa bệnh (đơn vị) công lập địa phương trực thuộc UBND tỉnh/ thành phố
L	BAN QUẢN LÝ CÁC KCN
I	Lĩnh vực Quản lý Đầu tư

1	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) đối với dự án trong khu công nghiệp
2	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) đối với dự án trong khu công nghiệp
3	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) trong khu công nghiệp
4	Thủ tục Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
5	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án trong khu công nghiệp không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
6	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án trong khu công nghiệp thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.
7	Thủ tục Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
8	Thủ tục Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư).
9	Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
11	Thủ tục Chuyển nhượng dự án đầu tư trong khu công nghiệp:
12	Thủ tục Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.
13	Thủ tục Điều chỉnh dự án đầu tư trong khu công nghiệp theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
14	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
15	Thủ tục Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
16	Thủ tục Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
17	Thủ tục Giãn tiến độ đầu tư đối với dự án trong khu công nghiệp
18	Thủ tục Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư trong KCN
19	Thủ tục Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trong khu công nghiệp
20	Thủ tục Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
21	Thủ tục Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
22	Thủ tục Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
23	Thủ tục Cung cấp thông tin về dự án đầu tư trong khu công nghiệp

24	Thủ tục Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư đối với dự án trong khu công nghiệp
25	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý KCN.
26	Thủ tục Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý khu công nghiệp
II	Lĩnh vực Quản lý Thương mại
27	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại khu công nghiệp
28	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại khu công nghiệp
29	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại khu công nghiệp
30	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại khu công nghiệp
31	Thủ tục chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại khu công nghiệp
32	Thủ tục cấp Giấy phép thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài đầu tư trong KCN
33	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài đầu tư trong khu công nghiệp:
34	Thủ tục Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài đầu tư trong khu công nghiệp
35	Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá tại KCN
36	Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại KCN
37	Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm rượu tại khu công nghiệp
38	Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm rượu tại khu công nghiệp
III	Lĩnh vực Quản lý Quy hoạch xây dựng
39	Thủ tục Cấp chứng chỉ quy hoạch của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp
40	Thủ tục Thẩm định thiết kế cơ sở công trình
41	Thủ tục Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết KCN đã được phê duyệt (<i>nhưng không làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất</i>)
42	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng trong khu công nghiệp
43	Thủ tục Gia hạn Giấy phép xây dựng trong khu công nghiệp
44	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép xây dựng trong khu công nghiệp
IV	Lĩnh vực Quản lý Doanh nghiệp
45	Thủ tục đăng ký nội quy lao động đối với doanh nghiệp trong KCN

46	Thủ tục cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp
47	Thủ tục cấp lại Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp
48	Thủ tục xác nhận người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp không thuộc diện cấp Giấy phép lao động
49	Thủ tục Chấp thuận cho phép người lao động nước ngoài tạm trú tại các doanh nghiệp trong KCN
50	Thủ tục Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các doanh nghiệp trong KCN
V	Lĩnh vực Quản lý Môi trường
51	Thủ tục Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đối với dự án trong khu công nghiệp (<i>dự án có phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền xác nhận của UBND cấp huyện</i>)
52	Thủ tục Xác nhận đăng ký lại kế hoạch bảo vệ môi trường đối với dự án trong khu công nghiệp (<i>dự án có phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền xác nhận của UBND cấp huyện</i>)
53	Thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp
54	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp
55	Thủ tục Kiểm tra, xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp
56	Thủ tục xác nhận Đề án bảo vệ môi trường đơn giản (<i>Dự án thuộc thẩm quyền xác nhận của UBND cấp huyện</i>)
M	SỞ XÂY DỰNG
I	Lĩnh vực Quy hoạch
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh QH chi tiết của DAĐT XD công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.
3	Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý.
II	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật
4	Cấp giấy phép chặt hạ chuyển dịch cây xanh đô thị.
III	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản
5	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định đầu tư
6	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.
7	Thủ tục cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn).

a	Trường hợp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng.
b	Trường hợp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn).
8	Thông báo cho cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh về việc nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai.
IV	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng
9	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh.
10	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 01 bước).
11	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.
12	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.
V	Lĩnh vực Cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài
13	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
14	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
VI	Lĩnh vực Cấp giấy phép xây dựng
15	Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
16	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
VII	Lĩnh vực cấp chứng chỉ năng lực, chứng chỉ hành nghề và đăng tải năng lực.
17	Cấp/cấp lại (trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/cấp chuyển đổi/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.
18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (Trường hợp CCHN rách nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá XD.

19	Thủ tục cấp/cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng.
20	Đăng tải/thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng).
VIII	Lĩnh vực Nhà ở
21	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài.
22	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê nhà.
23	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh:
23.1	Đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP.
23.2	Đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 6 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP.
23.3	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại đối với trường hợp chỉ định chủ đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.
24	Thẩm định giá bán thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.
25	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh.
26	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.
27	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước.
28	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.
29	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.
30	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở (trừ đối với nhà ở thương mại, nhà ở công vụ, nhà ở phục vụ tái định cư, nhà ở xã hội) do UBND cấp tỉnh chấp thuận.
31	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng
31.1	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ.
31.2	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội bằng vốn ngân sách nhà nước.
31.3	Lựa chọn chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ.
32	Phê duyệt dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ.
33	Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà ở.
34	Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cơ chế ưu đãi đối với chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.
35	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức phân lô, bán nền tại khu vực đô thị.
36	Phê duyệt phương án bố trí nhà ở tái định cư.

37	Phê duyệt phá dỡ nhà ở (chung cư).
38	Phê duyệt danh sách nhà ở có giá trị nghệ thuật, văn hóa, lịch sử.
39	Quyết định đối tượng được thuê nhà ở công vụ.
40	Quyết định đối tượng được mua nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.
41	Thẩm định giá bán, giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài nhà nước.
42	Thông báo nhà đủ điều kiện được bán, cho thuê, thuê mua đối với nhà ở xã hội được đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách.
43	Phê duyệt đối tượng được thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.
N	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
I	Lĩnh vực môi trường
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu
3	Thẩm định đánh giá tác động môi trường dự án
4	Cấp giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án
5	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường/ phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung cùng báo cáo đánh giá tác động môi trường
6	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong trường hợp không thẩm định cùng báo cáo đánh giá tác động môi trường
7	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trong trường hợp không thẩm định cùng báo cáo đánh giá tác động môi trường
8	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC)
9	Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường
10	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
11	Thẩm định hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung
12	Thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết
13	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (đối với trường hợp không đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại)
14	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (đối với trường hợp đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại)
15	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (đối với trường hợp có thay đổi tên chủ nguồn thải hoặc địa chỉ, số lượng cơ sở phát sinh chất thải nguy hại)
16	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (đối với trường hợp đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại)
II	Lĩnh vực Khí tượng, thủy văn
17	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn chuyên dùng

18	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
19	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
III	Lĩnh vực Tài nguyên nước
20	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
21	Cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
22	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
23	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất
24	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất
25	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
26	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
27	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển
28	Gia hạn, thay đổi thời hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển
29	Cấp phép xả nước thải vào nguồn nước
30	Gia hạn, thay đổi thời hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước
31	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
IV	Lĩnh vực Khoáng sản, địa chất
32	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản
33	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
34	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
35	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản
36	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản
37	Cấp phép khai thác khoáng sản
38	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản
39	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
40	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
41	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
42	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
43	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
44	Đóng cửa mỏ khoáng sản
45	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản
46	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt
V	Lĩnh vực đo đạc, bản đồ

47	Cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ
48	Cấp bổ sung nội dung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ
49	Thẩm định hồ sơ nghiệm thu công trình, sản phẩm địa chính
50	Thẩm định hồ sơ quyết toán công trình, sản phẩm địa chính
VI	Lĩnh vực quản lý đất đai
A	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận
51	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
52	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
53	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
54	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất
55	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận
56	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
57	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định
58	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
59	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm
60	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
61	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp).
62	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
63	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.
64	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp

	Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề.
65	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.
66	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất.
67	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
68	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất
69	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp
70	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
B	Thu hồi, giao đất, cho thuê đất
71	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.
72	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.
73	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức.
74	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (cấp tỉnh/cấp huyện).
75	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với các trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
76	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
77	Thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai.
C	Quy hoạch sử dụng đất
78	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao

D	Giải quyết tranh chấp đất đai
79	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh
O	THANH TRA TỈNH
I	Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo
1	Tiếp công dân
2	Xử lý đơn thư
3	Giải quyết tố cáo
4	Giải quyết khiếu nại (lần đầu)
5	Giải quyết khiếu nại (lần hai)
II	Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng
6	Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập
7	Công khai bản kê tài tài sản, thu nhập
8	Xác minh tài sản, thu nhập
9	Tiếp nhận yêu cầu, giải trình
10	Thực hiện việc giải trình
P	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
I	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ
1	Đăng ký đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ
2	Đăng ký tuyển chọn đề tài, dự án cấp cơ sở
3	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
4	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng sức khỏe con người
5	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng sức khỏe con người
II	Lĩnh vực Quản lý khoa học và công nghệ
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ
8	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (1 năm có khoảng 1 đến 2 tổ chức đăng ký)
9	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ
10	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ
11	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ

12	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ
13	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ
14	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ
15	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ
16	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất
17	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát
18	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
19	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
20	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
21	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
22	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh
23	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh
24	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị mất
25	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị rách, nát
26	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (1 năm có khoảng 1 đến 2 doanh nghiệp đăng ký)
III	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử và An toàn bức xạ
27	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
28	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
29	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
30	Sửa đổi bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
31	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
32	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-

	quang chẩn đoán trong y tế)
33	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị x-quang trong chuẩn đoán y tế)
IV	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ
34	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
35	Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
36	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
37	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
38	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
V	Lĩnh vực khác
39	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
40	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
41	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
Q	SỞ CÔNG THƯƠNG
I	Lĩnh vực Công nghiệp - Sản xuất rượu - Thực phẩm
1	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 03 triệu lít/ năm)
2	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 03 triệu lít/năm)
3	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 03 triệu lít/năm)
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm
6	Thủ tục kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh
8	Thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ
10	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ
II	Lĩnh vực Quản lý Năng lượng

11	Thủ tục cấp mới Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương
12	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương
13	Thủ tục cấp mới Giấy phép trong hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
14	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép trong hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
15	Thủ tục cấp mới giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương
16	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương
17	Thủ tục cấp mới Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
18	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
19	Thủ tục cấp mới Giấy phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
20	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
21	Thủ tục Thẩm định thiết kế cơ sở thuộc dự án đầu tư xây dựng các công trình điện
22	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách
23	Thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công công trình đường dây và TBA có cấp điện áp từ 10 ÷ 110kV sử dụng nguồn vốn khác
24	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng đối với: Công trình năng lượng có ảnh hưởng lớn đến an toàn cộng đồng (Công trình đường dây và TBA có cấp điện áp từ 22kV ÷ 110kV) được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn khác (là các nguồn vốn hợp pháp trừ vốn Nhà nước).
25	Thủ tục cấp thẻ kiểm tra viên điện lực lần đầu hoặc thẻ hết hạn sử dụng
26	Thủ tục cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực trong trường hợp bị mất hoặc bị hỏng
27	Thủ tục huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện
28	Thủ tục cấp lại thẻ an toàn điện
29	Thủ tục huấn luyện và cấp sửa đổi bổ sung thẻ an toàn điện
III	Lĩnh vực An toàn Hóa chất - Vật liệu nổ công nghiệp
30	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
31	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
32	Thủ tục Đăng ký sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN)
33	Thủ tục thẩm định Hồ sơ xin Cấp Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp

34	Thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình mở thuộc nhóm B, C
35	Thủ tục thẩm định Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng - Công trình mở lộ thiên
36	Thủ tục Xác nhận biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất
37	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
38	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
39	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
40	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất; kinh doanh; sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
41	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất; kinh doanh; sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
42	Thủ tục cấp Giấy xác nhận khai báo hoá chất sản xuất
43	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
44	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
45	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm
46	Thủ tục cấp giấy Xác nhận công bố hợp quy phân bón vô cơ
47	Thủ tục cấp giấy Xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 02 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng
IV	Lĩnh vực xăng dầu- Khí dầu mỏ hóa lỏng
48	Thủ tục cấp mới Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
49	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
50	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
51	Thủ tục cấp mới Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
52	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
53	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
54	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
55	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
56	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
57	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
58	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải
59	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG

60	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
61	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
62	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
63	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
64	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
65	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
66	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
67	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
68	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải
69	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
70	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
71	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
72	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
73	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG
74	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh/gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG
75	Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ 210m ³ đến dưới 5.000m ³
76	Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG với tổng dung tích các bồn chứa dưới 5.000 m ³
77	Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG với tổng dung tích các bồn chứa dưới 5.000 m ³ .
V	Lĩnh vực kinh doanh Rượu - Thực phẩm
78	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
79	Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
80	Thủ tục Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu do hết hiệu lực
81	Thủ tục Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy
82	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm
83	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực
84	Thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung Quảng cáo thực phẩm
85	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận nội dung Quảng cáo thực phẩm

VI	Lĩnh vực thuốc lá
86	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
87	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
88	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
89	Cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
90	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
91	Cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
92	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
93	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
94	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
VII	Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ
95	Thủ tục Thông báo hoạt động bán hàng đa cấp
96	Thủ tục Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp
97	Thủ tục Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp
98	Thủ tục cấp đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại
99	Thủ tục cấp đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại
100	Thủ tục Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại
101	Thủ tục thay đổi bổ sung nội dung Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại
102	Thủ tục Đăng ký khuyến mại
103	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung chương trình Khuyến mại
104	Thủ tục Đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại
105	Thủ tục Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung
106	Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện
107	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện
108	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện.
109	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện
110	Thủ tục chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện
111	Thủ tục về nhập khẩu sản phẩm thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công
R	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
I	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
	Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

2	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
3	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
4	Báo cáo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
5	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
6	Thông báo mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh
8	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
9	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng
10	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)
11	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân
12	Bán doanh nghiệp tư nhân
13	Chia doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần)
14	Tách doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần)
15	Hợp nhất doanh nghiệp
16	Sáp nhập doanh nghiệp
17	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần
18	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
19	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
20	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn
21	Thông báo tạm ngừng kinh doanh
22	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo
23	Giải thể doanh nghiệp
24	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án
25	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
27	Hiệu đính, cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp
	Mục 2. Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu
28	Thành lập công ty TNHH một thành viên do viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập
29	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định

	thành lập, hoặc được giao quản lý
30	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý
31	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên
32	Giải thể công ty TNHH một thành viên
II	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên minh HTX
33	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã
34	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
35	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã
36	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia
37	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách
38	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất
39	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập
40	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
41	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
42	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
43	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
44	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
45	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
46	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
47	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã
48	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
49	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
50	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)
51	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã
III	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam
	Mục 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

52	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
53	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
54	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
55	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
56	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
57	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
58	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
59	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
60	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
61	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
62	Chuyển nhượng dự án đầu tư
63	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
64	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
65	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
66	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
67	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
68	Giãn tiến độ đầu tư
69	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư
70	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
71	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
72	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
73	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
74	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư
75	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư
76	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài
	Mục 2. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu

77	Lựa chọn nhà thầu là cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ
78	Đăng ký tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
79	Lựa chọn nhà thầu qua mạng
80	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
81	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn
82	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu xây lắp
83	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa
84	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm đối với gói thầu dịch vụ tư vấn
85	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa
86	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật
87	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
88	Phê duyệt danh sách ngắn
89	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu
90	Phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
91	Làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
92	Sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu
93	Làm rõ hồ sơ dự thầu
94	Mở thầu
95	Gửi thư mời thầu đến các nhà thầu có tên trong danh sách ngắn
96	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu
97	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu
S	VĂN PHÒNG UBND TỈNH
	Lĩnh vực Ngoại vụ
1	Cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
2	Gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
3	Sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
4	Xin phép Tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế của cơ quan, tổ chức nước ngoài.
5	Phê duyệt tiếp nhận viện trợ phi Chính phủ nước ngoài
	BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH
I	Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo
1	Tiếp nhận công dân khiếu nại, tố cáo

2	Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại
3	Giải quyết đơn khiếu nại lần đầu
4	Giải quyết đơn khiếu nại lần 2
5	Tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo
6	Giải quyết đơn tố cáo
II	Lĩnh vực Chính sách
7	Thủ tục xác nhận thương binh, liệt sĩ, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không có giấy tờ
8	Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ đi tìm mộ liệt sĩ
9	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp mất tin, mất tích quy định tại Điểm K Khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP sau khi cơ quan có thẩm quyền kết luận chưa có chứng cứ phản bội, đầu hàng, chiêu hồi, đào ngũ
10	Thủ tục xác nhận đối với quân nhân đã xuất ngũ bị bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP
11	Thủ tục xác nhận đối với người đang công tác bị thương từ ngày 31/12/1994 trở về trước, chưa được giám định
12	Thủ tục cấp lại hồ sơ và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với thương binh ngừng hưởng do khách quan hoặc thất lạc hồ sơ
13	Thủ tục xác nhận đối với người bị thương đã chuyển ra ngoài quân đội chưa được giám định thương tật
14	Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
15	Thủ tục xác nhận hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động phục vụ trong quân đội trong kháng chiến (đã từ trần trước khi nhận được quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng)
16	Thủ tục xác nhận đối với thương binh đang công tác đề nghị giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát
17	Thủ tục xác nhận hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động phục vụ trong quân đội trong kháng chiến
18	Thủ tục xác nhận cán bộ quân đội nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo
19	Thủ tục xác nhận, tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi người có công với Cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng
20	Thủ tục giải quyết chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương
21	Thủ tục giải quyết chế độ chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc
22	Thủ tục giải quyết chế độ chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế

23	Thủ tục giải quyết chế độ miễn học phí đối với con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ khi học ở các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập
24	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất đối với gia đình hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ
25	Thủ tục đề nghị khen thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang
26	Thủ tục đề nghị khen thưởng huy chương Quân kỳ quyết thắng
27	Thủ tục đề nghị khen thưởng Huy chương Bảo vệ Tổ quốc
28	Thủ tục đề nghị khen thưởng Huân, Huy chương vì sự nghiệp quốc tế (Lào, Campuchia)
29	Thủ tục đề nghị khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ
III	Lĩnh vực bảo hiểm xã hội
30	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ốm đau đối với người lao động phục vụ trong quân đội.
31	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ốm đau đối với người lao động phục vụ trong quân đội mắc bệnh cần điều trị dài ngày
32	Thủ tục giải quyết chế độ nghỉ việc chăm sóc con ốm đau đối với người lao động phục vụ trong quân đội
33	Thủ tục giải quyết chế độ nghỉ việc chăm sóc con ốm đau đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp cả cha và mẹ ở cùng đơn vị sử dụng lao động phục vụ trong quân đội, cùng tham gia bảo hiểm xã hội, nếu một người đã hết thời hạn hưởng chế độ mà con vẫn ốm đau thì người kia được hưởng chế độ
34	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với nữ lao động phục vụ trong quân đội đi khám thai, sảy thai, nạo thai, hút thai hoặc thai chết lưu; người lao động phục vụ trong quân đội đặt vòng tránh thai, thực hiện các biện pháp triệt sản
35	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với nữ lao động phục vụ trong quân đội sinh con
36	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với người lao động phục vụ trong quân đội nhận nuôi con dưới 4 tháng tuổi
37	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp cả cha và mẹ đều tham gia bảo hiểm xã hội và sau khi sinh con người mẹ chết, người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 4 tháng tuổi
38	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao động đối với người lao động phục vụ trong quân đội
39	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động đối với người lao động phục vụ trong quân đội
40	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp đối với người lao động phục vụ trong quân đội
41	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động phục vụ trong quân đội do vết thương, bệnh cũ tái phát
42	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động phục vụ trong quân đội được giám định tổng hợp mức suy giảm khả năng lao động

43	Thủ tục giải quyết trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, sau thai sản đối với người lao động phục vụ trong quân đội
44	Thủ tục giải quyết trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, sau điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động phục vụ trong quân đội
45	Thủ tục giải quyết chế độ hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động phục vụ trong quân đội
46	Thủ tục giải quyết chế độ hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động phục vụ trong quân đội bị suy giảm khả năng lao động
47	Thủ tục giải quyết chế độ hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động phục vụ trong quân đội bị nhiễm HIV nghi việc hưởng chế độ hưu trí (thuộc đối tượng quy định tại Điều 26 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn một số điều luật bảo hiểm xã hội về BHXH bắt buộc, Điều 29 Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH bắt buộc đối với quân nhân, CAND và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, CAND)
48	Thủ tục giải quyết hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động phục vụ trong quân đội chấp hành xong hình phạt tù trả đơn vị rồi sau đó mới giải quyết chế độ hưu trí
49	Thủ tục giải quyết hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động có thời gian công tác di chuyển từ ngoài vào quân đội, hoặc ngược lại; giữ chức vụ quản lý, lãnh đạo, chỉ huy (có hưởng phụ cấp chức vụ); hoặc sổ Bảo hiểm xã hội bị tẩy xóa, sửa chữa, ghi chưa rõ thời gian, ngành nghề, công việc...
50	Thủ tục giải quyết hưởng lương hưu hàng tháng đối với người lao động phục vụ trong quân đội đủ tuổi đời nghỉ hưu nhưng còn thiếu thời gian đóng BHXH tối đa không quá 6 tháng
51	Thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) đối với người lao động phục viên, xuất ngũ về địa phương đã nhận trợ cấp một lần từ quỹ BHXH không quá 12 tháng kể từ ngày Quyết định phục viên, xuất ngũ có hiệu lực, có nguyện vọng bảo lưu thời gian đóng BHXH
52	Thủ tục xác nhận thời gian đóng BHXH đối với người lao động phục vụ trong quân đội đang tham gia đóng BHXH
53	Thủ tục xác nhận thời gian đóng BHXH đối với người lao động phục vụ trong quân đội bị phạt tù giam, khi ra tù chuyển thẳng về địa phương
54	Thủ tục xác nhận thời gian đóng BHXH đối với người lao động phục vụ trong quân đội bị phạt tù giam, khi ra tù chuyển thẳng về địa phương (trường hợp người lao động trước khi bị phạt tù chưa được cấp sổ BHXH)
55	Thủ tục giải quyết, bảo lưu thời gian đóng BHXH đối với người lao động phục vụ trong quân đội (người lao động tham gia đóng BHXH)
56	Thủ tục hủy quyết định đóng BHXH
57	Thủ tục giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động phục vụ trong quân đội phục viên, xuất ngũ
58	Thủ tục giải quyết bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động phục vụ trong quân đội thôi việc

59	Thủ tục giải quyết bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động phục vụ trong quân đội thôi việc, trường hợp xác định suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên
60	Thủ tục giải quyết bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động phục vụ trong quân đội thôi việc, trường hợp ra nước ngoài để định cư
61	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội
62	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối hàng tháng với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp có nhiều thân nhân ở nhiều địa phương khác nhau
63	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp chết trong thời gian điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp lần đầu
64	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp chết khi đang hưởng tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng với mức suy giảm khả năng lao động phục vụ trong quân đội từ 61% trở lên, nhưng chưa đủ 15 năm đóng bảo hiểm xã hội
65	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp có con từ đủ 15 tuổi đến đủ 18 tuổi
66	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp có con từ đủ 15 tuổi trở lên, vợ hoặc chồng, cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc cha mẹ chồng hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp mà người chết khi còn sống có trách nhiệm nuôi dưỡng chưa đủ 60 tuổi đối với nam, 55 tuổi đối với nữ và bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên
67	Thủ tục giải quyết trợ cấp tuất đối với người lao động phục vụ trong quân đội, trường hợp người lao động chết còn thiếu thời gian đóng BHXH tối đa không quá 6 tháng thì đủ 15 năm đóng BHXH
V	Lĩnh vực Dân quân tự vệ
68	Thủ tục xét chế độ đối với dân quân tự vệ (DQTV) bị tai nạn
69	Thủ tục xét chế độ đối với dân quân tự vệ (DQTV) bị ốm đau, chết
70	Thủ tục xét công nhận và giải quyết quyền lợi đối với dân quân tự vệ (DQTV) được hưởng chính sách thương binh
71	Thủ tục xét công nhận và giải quyết quyền lợi đối với dân quân tự vệ (DQTV) được hưởng chính sách liệt sĩ
VI	Lĩnh vực Giáo dục quốc phòng
72	Thủ tục cấp lại, hủy bỏ, thu hồi giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng
73	Thủ tục khiếu nại, tố cáo về khen thưởng, kỷ luật và các hành vi vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh